

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÐ
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 37/2024/HS-ST

Ngày: 31 – 5 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÐ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều My

Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thuý Hằng và bà Điều Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thuý Hằng - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BÐ tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Lâm – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện BÐ, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2024/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Văn B**, sinh năm 1987 tại Thái Nguyên; Nơi đăng ký thường trú: Thôn 5, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Ngô Văn Đ (chết) và bà Hoàng Thị C; Bị cáo có vợ và 01 con sinh năm 2018; Tiền án: Ngày 28/9/2009 bị Tòa án nhân dân huyện P (nay là thị xã P) xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (tại Bản án số 78/2009/HSST ngày 28/9/2009), bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 13/02/2010, đến nay chưa chấp hành án phí trong bản án.

- Về nhân thân:

+ Ngày 27/12/2002 bị UBND huyện LN ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 4, Cục C10 – Bộ Công an (tại Quyết định số 819/QĐ-UB ngày 27/12/2002), bị cáo chấp hành xong ngày 10/6/2004.

+ Ngày 09/9/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tại Bản án số 25/2008/HSST ngày 09/9/2008), bị cáo đã chấp hành xong ngày 26/4/2009.

+ Ngày 14/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện SS, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tại Bản án số 07/2011/HSST ngày 14/11/2011), bị cáo đã chấp hành xong ngày 02/6/2013.

+ Ngày 18/01/2018 bị UBND huyện BÐ ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “tàng trữ trái phép chất ma túy” với số tiền 1.500.000 đồng và hành vi “tàng trữ đồ chơi nguy hiểm” với số tiền 7.500.000 đồng (tại Quyết định số 01a/QĐ-XPVPHC ngày 18/01/2018), bị cáo đã chấp hành xong ngày 08/5/2018.

Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2023 đến nay - *Có mặt tại phiên tòa.*

Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Đình D, sinh năm 1979 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Thôn 5, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1988 – *Có mặt*

Địa chỉ: Thôn 5, xã TH, huyện BÐ, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 19 tháng 12 năm 2023, Ngô Văn B đang ở nhà thuộc thôn 5, xã TH, huyện BÐ thì có một người đàn ông tên Tính (không rõ nhân thân, lai lịch) đến thuê B vận chuyển pháo nổ từ thôn 5, xã TH đi đến khu vực cầu Sông Bé thuộc ấp 4, xã Thanh Hòa với giá tiền công là 3.000.000 đồng, B đồng ý. Tính nói B điều khiển xe mô tô kéo moóc lôi của B sang vườn của ông Ngô Văn B (anh trai B) ở gần nhà thuộc thôn 5, xã TH để Tính chất pháo lên moóc lôi, B đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số 93P1-844.37 kéo 01 moóc lôi sang vườn của ông Bằng, tháo rời moóc lôi ra để lại vườn và điều khiển xe quay về nhà đợi Tính chất pháo lên moóc lôi.

Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, Tính nói đã chất pháo xong, đồng thời đưa cho B số tiền 2.000.000 đồng là tiền công (số tiền này Bắc đã đưa cho chị dâu là Nguyễn Thị Ngọc D để mua thuốc cho mẹ), còn lại 1.000.000 đồng khi qua đến cầu Sông Bé thì Tính sẽ trả. Sau đó, B điều khiển xe mô tô biển số 93P1-844.37 sang vườn nhà ông Bằng, thấy Tính đã để pháo vào trong thùng moóc lôi và dây kín, B gắn moóc lôi vào xe mô tô của mình, lấy các ống nhựa xung quanh đặt lên trên thùng moóc lôi để ngăn trang rồi điều khiển xe mô tô kéo theo moóc lôi chở pháo nổ qua cầu Sông Bé cho Tính. Lúc này, Tính đi cùng một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô đi trước dẫn đường. Khi B điều khiển xe đi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn 4, xã TH, huyện BÐ thì bị lực lượng Bộ đội Biên phòng BÐ và Công an

huyện BD bắt quả tang, Tính và người đàn ông dẫn đường bỏ chạy. Tổ công tác đã tạm giữ toàn bộ tang vật chứng gồm: 02 bao tải màu đen có kích thước 59cm x 100cm, bên trong mỗi bao tải có chứa 25 khối hình hộp chữ nhật được bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ NAGA 49, kích thước 17,5cm x 17,5cm x 10cm, có tổng trọng lượng 91kg; 12 ống hình trụ, có kích thước 85cm x 5,5cm, bên ngoài được bọc giấy nhiều màu sắc, có ghi chữ “WROMAN” , có tổng trọng lượng 17kg; 10 hộp chữ nhật, được bọc kín bằng nilong trong suốt, kích thước 40cm x 13,5cm x 4,0cm, bên ngoài có ghi chữ “2 VOICES”, có trọng lượng 7,8kg; 01 hộp giấy, bên trong có 12 quả bên ngoài dán giấy ghi chữ “A314”, có trọng lượng 2,4kg; 01 hộp giấy, bên trong có 08 quả bên ngoài dán giấy ghi chữ “VJ305”, có trọng lượng 1,8kg; 03 hộp giấy, bên trong có 18 quả bên ngoài dán giấy ghi chữ “VJ440”, có trọng lượng 8,6kg; 03 hộp giấy, bên trong có 06 quả bên ngoài dán giấy ghi chữ “A511”, có trọng lượng 5,7kg; 02 hộp giấy, bên trong có 04 quả bên ngoài dán giấy ghi chữ “A504”, có trọng lượng 04kg; 02 quả bên ngoài dán giấy ghi chữ “4/312”, có trọng lượng 01kg. Tổng khối lượng tang vật là 139,3kg; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng đen, biển số 93P1-844.37; 01 moóc lô bằng sắt; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105, màu đen, mã code: 23KIG03VN00, bên trong có sim số 0961777763; 02 bao ni lông; 02 bao tải màu đen, kích thước 59cm x 100cm; 10 hộp giấy gồm: 05 hộp có kích thước 25cm x 12cm x 14,5cm; 03 hộp có kích thước 28cm x 19,5cm x 13cm; 02 hộp có kích thước 29cm x 22cm x 10,5cm; 02 bó ống nhựa. [Bút lục số 01-03; 104-118].

- Kết luận giám định số 1272 ngày 23/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: [Bút lục số 67-68]

+ 12 ống hình trụ tròn, bên ngoài ghi chữ “W ROMAN”, được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng 17kg .

+ 50 khối hình hộp được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng 91kg.

+ Các que gỗ màu đỏ dài 3,8cm, một đầu có dán ống hình trụ dài 10,7cm, đường kính 1,2cm, trên ống có ghi chữ “SKY THUNDER 2VOICES”, một đầu có sợi dây màu xanh, bên trong 10 hộp giấy được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt phát ra tiếng rít bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng 7,80kg.

+ 10 quả được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng 9,7kg.

+ 20 quả được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc. Tổng khối lượng 9,6kg.

+ 20 quả được niêm phong gửi giám định đều là pháo nổ (pháo hoa nổ), có chứa thuốc pháo, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng nhiều màu sắc, tổng khối lượng 4,2kg.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 6-7 năm tù.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Đại diện VKSND huyện BD và xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện BD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện BD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Đối chiếu lời khai của bị cáo là hoàn toàn phù hợp các tài liệu, chứng cứ cũng như vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 12 giờ, ngày 19/12/2023, bị cáo Ngô Văn B đã có hành vi vận chuyển trái phép 139,3kg pháo nổ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 Bộ Luật hình sự 2015. Do vậy, nội dung Cáo trạng số 30/CT-VKS ngày 03 tháng 5 năm 2024 truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với pháo nổ. Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm

tội của bị cáo gây ra, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội khi chưa được xoá án tích, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; học vắn thấp, hiểu biết pháp luật hạn chế; đang nuôi con nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được áp dụng đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Số pháo sau khi giám định còn lại 110,8kg là hàng cấm, cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng đen, biển số 93P1-844.37; 01 moóc lôi bằng sắt là tài sản của bị cáo sử dụng để vận chuyển pháo, cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- 02 bó ống nhựa (đã qua sử dụng); 02 bao ni lông; 02 bao tải màu đen, kích thước 59cm x 100cm; 10 hộp giấy gồm: 05 hộp có kích thước 25cm x 12cm x 14,5cm; 03 hộp có kích thước 28cm x 19,5cm x 13cm; 02 hộp có kích thước 29cm x 22cm x 10,5cm sử dụng để đựng pháo, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 105, màu đen, mã code: 23KIG03VN00, bên trong có sim số 0961777763 là tài sản của bị cáo không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

- Số tiền 2.000.000 đồng Tính trả cho bị cáo là tiền do phạm tội mà có, cần truy thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Các vấn đề khác

Khi nhận 2.000.000 đồng từ bị cáo, bà D không biết đây là tiền do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý là có cơ sở.

Người đàn ông tên Tính, Cơ quan CSĐT chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên tách ra điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau là có cơ sở.

Xét bị cáo có nhân thân xấu, đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện BD tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Ngô Văn B phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”,
Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h
khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015

Xử phạt Ngô Văn B 06 (sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm
giữ, tạm giam (ngày 19/12/2023).

[2] Vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 110,8kg pháo nổ; 02 bó ống nhựa (đã qua sử dụng); 02 bao ni
lông; 02 bao tải màu đen, kích thước 59cm x 100cm; 10 hộp giấy gồm: 05 hộp có kích
thước 25cm x 12cm x 14,5cm; 03 hộp có kích thước 28cm x 19,5cm x
13cm; 02 hộp có kích thước 29cm x 22cm x 10,5cm

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động, hiệu Nokia 105, màu đen, mã code:
23KIG03VN00, bên trong có sim số 0961777763.

- Truy thu của bị cáo số tiền 2.000.000 đồng nộp Ngân sách Nhà nước.

*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/5/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công
an huyện BD và Chi cục THADS huyện BD*

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết
326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền
kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện BD;
- Công an huyện BD;
- Chi cục THADS huyện BD;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kiều My